

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI – TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH CHI TIẾT

NHÁNH 2: Con gà, con vịt

Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/12/2024 đến ngày 27/12/2024

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Hạnh

Thứ hai ngày 23 tháng 12 năm 2024

Đề tài: Ném xa bằng một tay

LVPT: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết ném xa bằng một tay theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết cách chơi trò chơi
- Rèn các kỹ ném xa bằng một tay đúng kỹ thuật, rèn sức mạnh của bàn tay và định hướng trong không gian.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Túi cát, rổ
- Sắc xô

III. Tổ chức

HĐ1: Khởi động

- Cô giới thiệu trang trại
- Cô cho trẻ cùng tới trang trại với các kiểu đi khác nhau theo đội hình vòng tròn

HĐ2: Trọng động

***BTPTC:** Tập với bài tập: Chú gà trống (N1, N2),

+ ĐT1: Gà gáy

+ ĐT2: Gà vỗ cánh

+ ĐT3: Gà mổ thóc

+ ĐT4: Gà bới đất

- Động tác nhấn mạnh: Gà vỗ cánh (ĐT2)

+ **VĐCB:** Ném xa bằng 1 tay

- Cô giới thiệu tên vận động

- Lần 1: Cô thực hiện cho trẻ quan sát

- Lần 2: Cô vừa tập vừa phân tích động tác:

- + Khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô cô đứng sau vạch xuất phát, đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát (cùng phía với chân sau)
 - + Khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô cô đưa từ trước, xuống dưới, ra sau, lên cao và dùng sức bàn tay để ném túi cát đi xa và mạnh hơn, sau đó đi về cuối hàng đứng.
 - Gọi 1 trẻ lên thực hiện
 - (Nhận xét bạn thực hiện VĐ)
 - Cho lần lượt từng trẻ 2 hàng lên thực hiện VĐ
(Cô chú ý sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ)
 - Cho hai tổ thi đua ném túi cát rồi lấy đồ dung đồ chơi (cô khuyến khích động viên trẻ thực hiện)
 - Hỏi lại trẻ tên vận động
 - Mời 1 trẻ thực hiện lại VĐ
- +TCVĐ: Nhảy bao bố
Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi
- + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, khi có hiệu lệnh lần lượt từng bạn mỗi đội nhảy bao bố đến trang trại trong thời gian là 1 bản nhạc
 - + Luật chơi: Đội nào nhảy xong trước đội đó sẽ giành phần thắng
 - Cô kiểm tra kết quả
 - Cô nhận xét giờ chơi

3.HĐ3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng quanh phòng tập
- KTTH

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ ba ngày 24 tháng 12 năm 2024

Đề tài: NBTN: Con gà trống

LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và nói được tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của con gà trống
- Rèn cho trẻ nói to rõ từ, nói đủ câu, nói được câu có nhiều từ 5-7 tiếng (Con gà trống, gà trống có mào đỏ, con gà có hai chân, con gà trống gáy ò ó o...)
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc con vật nuôi

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: Con gà trống. Lồng gà, con gà trống thật; que chỉ
- Mô hình chuồng gà. Rô đồ dùng: Lô tô con vật (gà trống, gà mái, gà con, vịt...)

III. Tổ chức

HD1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài hát: Con gà trống. Hỏi trẻ bài hát nói về con gì? Gà trống gáy như thế nào?
- Cô cho trẻ chơi trò chơi bắt chước tạo dáng các động tác của con gà trống (Gà vỗ cánh, Gà mổ thóc, Gà gáy)

HD2: Nhận biết tập nói: Con gà trống

- Chúng mình cùng cất tiếng gáy thật to để gọi chú gà trống đến chơi với chúng mình nào.
- Cho trẻ quan sát và trò chuyện về con gà trống(cô dành thời gian cho trẻ quan sát)
 - + Đây là con gì? (Cô hỏi nhiều trẻ và cho trẻ nói nhiều lần từ "Con gà trống")
 - + Cô chỉ vào đầu gà hỏi trẻ: Cái gì đây? (Cô cho trẻ nói "Đầu của con gà trống")
 - + Cô chỉ vào mào gà và hỏi trẻ: Trên đầu gà trống có gì? (Mào gà) Mào gà trống có màu gì? (Gà trống có mào đỏ)
 - + Cô cho gà ăn thóc và hỏi trẻ: Gà đang làm gì nhỉ?
 - + Gà mổ thóc bằng gì? Cô cho trẻ chỉ và nói “Gà mổ thóc bằng mỏ”
 - + Cô cho trẻ làm động tác gà mổ thóc “Tốc, tốc...”, gà vỗ cánh
 - + Cánh gà đâu? Thân gà đâu (Trẻ chỉ vào từng bộ phận nói: cánh gà, thân gà”
 - + Cho trẻ quan sát kĩ xem gà đang làm và hỏi trẻ: Gà đi bằng gì?
 - + Thế chân gà đâu? Con gà có mấy chân? (cho trẻ nói nhiều lần: con gà trống có hai chân)
 - + Cô đố trẻ gà trống gáy như nào? (Cho trẻ nói: Con gà trống gáy ò ó o) Cho trẻ lại gần cô làm gà gáy ò ó o o
- > Cô củng cố lại và giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc con vật nuôi

HD3: Củng cố

*** TC1: Ai nhanh nhất**

- Thường cho trẻ rô đồ chơi (lô tô một số con vật: gà trống, gà mái, gà con, vịt...). Hỏi trẻ trong rô có gì?
- Cho trẻ tìm con vật và nói đúng tên con vật theo yêu cầu:

*** TC2: Tìm chuông cho gà**

- Cô giới thiệu trò chơi và hướng dẫn cách chơi: Chuông gà có gắn hình ảnh chú gà trống. Trẻ chọn lô tô con gà trống và cho gà về đúng chuông. Thời gian là một bản nhạc
- Cho trẻ chơi. Cô và trẻ cùng kiểm tra

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ tư ngày 25 tháng 12 năm 2024

Đề tài: Nhận biết phân biệt: Con gà - con vịt

LVPT: Phát triển nhận thức

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết tên gọi, biết phân biệt một số đặc điểm nổi bật của con gà, con vịt
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Mô hình chuông gà, chuông vịt
- Một số đồ chơi con vật: con gà trống, gà mái, con vịt, con lợn...

III. Tổ chức

HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ hát bài hát: Gà trống, mèo con, cún con cùng cô
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- + Con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nhắc tới những con vật nào?
- + Những con vật này sống ở đâu?

HD2 : Nhận biết phân biệt: Con gà – con vịt

- Cô cùng trẻ chơi : “trộn cô”
- Cô cho trẻ quan sát con gà con
 - + Con gì đây? Con gà có lông màu gì?
- Cô chỉ lần lượt và hỏi trẻ các bộ phận của con gà
 - + Con gà gồm có bộ phận gì?(Đầu, mình, chân)
 - + Con gà con kêu ntn? Cô cho trẻ bắt chước tiếng kêu con gà con
- Cô khái quát: Con gà con là con vật trong gia đình. Con gà gồm có phần đầu, thân, chân. Lông gà con màu vàng rất mượt, gà con kêu chiếp... chiếp
- Tương tự cô cho trẻ quan sát con vịt và hỏi
 - + Con gì đây? Con vịt sống ở đâu?
 - + Con vịt có lông màu gì?
 - + Con vịt có bộ phận gì?
 - + Con vịt kêu ntn?
- Cô khái quát: con vịt con là con vật dễ thương nuôi trong gia đình. Vịt con gồm có phần đầu, thân, chân, đuôi vịt. Con vịt có bộ lông màu vàng mượt, vịt sống được ở trên bờ và bơi được ở dưới nước nhờ đôi chân có màng

HD3: Củng cố

*** TC1: Ai nhanh nhất**

- Thường cho trẻ rỏ đồ dùng (các con vật đồ chơi)
- Cô nói tên con vật, trẻ tìm đúng và giơ lên đọc lại tên
- Cô nói đặc điểm con vật, trẻ nói tên và giơ con vật đó lên

*** TC2: Tìm chuồng cho gà, vịt**

- Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn cách chơi: cô chuẩn bị 2 chuồng có gắn hình ảnh con gà (con vịt). Cô thường cho mỗi trẻ chọn một con vật (con gà hoặc con vịt) mà trẻ thích; trẻ có con vật nào thì tìm về đúng chuồng nuôi của con vật đó (chuồng gà, chuồng vịt)
- Cho trẻ chơi. Cô và trẻ cùng kiểm tra

- Cô nhận xét, khen trẻ.

IV. Dự kiến đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ năm ngày 26 tháng 12 năm 2024

Đề tài: Truyện: “Quả trứng”.
LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I, Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện.
- Rèn cho trẻ chú ý lắng nghe cô kể, trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. GD trẻ yêu quý các con vật nuôi

II. Chuẩn bị:

- Sa bàn truyện
- Nhạc bài hát: “Con gà trống”,

III, Tổ chức.

*** HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ hát bài hát “Con gà trống”, quả trứng
- + Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát
- Dẫn dắt trẻ đến câu chuyện “Quả trứng”

*** HĐ2: Kể chuyện cho trẻ nghe**

+ Cô kể chuyện diễn cảm lần 1.

+ Giảng nội dung câu chuyện: có quả trứng bị đánh rơi không biết là của ai, gà trống, lợn con đều không biết. Bỗng quả trứng lúc lắc nở ra con vịt con

+ Cô trích dẫn giảng từ mới, từ khó: ngấm nghĩa, lúc lắc, ló đầu

+ Cô kể lần 2 kết hợp sa bàn truyện

Đàm thoại:

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

+ Trong truyện có những ai?

+ Con gì nhìn thấy quả trứng trước?

+ Thấy quả trứng gà trống đã làm gì?

+ Rồi quả trứng làm sao?

+ Con gì chui ra từ quả trứng? Vịt con kêu như thế nào?

- Giáo dục trẻ biết yêu quý con vật nuôi

*** HĐ3: Kết thúc**

- Cô cho trẻ nghe lại câu chuyện trên ti vi

- Cô cùng trẻ vừa hát “Quả trứng”

- KTTH

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024

Đề tài: Kỹ năng ca hát bài: “Con gà trống”

Trò chơi AN “Ai nhanh hơn”.

Nghe hát: Gà trống, mèo con và cún con

LVPT: phát triển tình cảm kỹ năng xã hội - thẩm mỹ

I, Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, hát theo cô đến hết lời bài hát
- Rèn trẻ hát to hát đúng giai điệu bài hát
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi

II, Chuẩn bị

- Nhạc bài: Con gà trống. Gà trống, mèo con và cún con

III, Tổ chức

*** HD1: Dạy trẻ hát: “Con gà trống”**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật
- Cô dẫn dắt đến bài hát “Con gà trống”
- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1 có nhạc
- Giảng nội dung bài hát: Với giai điệu vui tươi, hồn nhiên. Bài hát miêu tả về đặc điểm, tiếng kêu của con gà trống thật đáng yêu, ngộ nghĩnh
- Cô hát lần 2 không nhạc
- Cô bắt nhịp trẻ hát từng câu
- Cô cho trẻ hát kết hợp nhạc: Cả lớp, thi đua các tổ, nhóm, cá nhân.

(Cô sửa sai cho trẻ).

+ Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả?

*** HD2: TCAN: Ai nhanh hơn**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi, luật chơi:
- + Cách chơi: Cô cùng trẻ đi vòng tròn theo nhạc bài hát “Con gà trống” vừa đi vừa vỗ tay. Khi nhạc nhanh thì tất cả lớp đi nhanh, nhạc chậm đi chậm, nhạc dừng thì cả lớp dừng lại
- + Luật chơi: Trẻ nào nghe không rõ đi sai thì nhảy lò cò

- Cho trẻ chơi 2-3 (Cô bao quát, động viên trẻ)

- Cô nhận xét

* **HD3: Nghe hát: Đàn vịt con**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.

- Cô hát lần 1

- Cô giới thiệu nội dung: Bài hát có giai điệu vui tươi, trong sáng bài hát là nói về những con vật được nuôi trong gia đình.

- Cô hát lần 2 cho trẻ hát, vận động cùng cô.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

BGH duyệt

Giáo viên thực hiện